

## 46 - Chữa bệnh núm vú thụt vào trong bầu vú, con bú không được

ở Hà Nội, trong khoảng hơn 10 năm trở lại đây, nhiều người làm nghề Đông y châm cứu biết đến tên anh Ng. D. A. Nhà D. A. ở khu tập thể cục đ. ả., ngõ 72, đường H. H. T., quận Ba Đình, Hà Nội. D. A. làm nghề châm cứu chữa bệnh, và làm đầu mỗi cung cấp máy đo nhiệt độ da đơn chiếc. Những người theo học phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc để chẩn đoán bệnh của tôi, phần lớn đã mua máy ở anh. Nhờ đó phương pháp chẩn bệnh bằng đo nhiệt độ kinh lạc đã được nhiều lương y trẻ ứng dụng. Ng. D. A. là một sỹ quan trẻ của quân đội, anh đã phục viên. Cô y sỹ Ki. Y. làm việc ở Phòng Y tế phường Đ. C. đưa D. A. đến gặp tôi, cô xin cho D. A. học lớp Đông y châm cứu khoá 9 (1990 - 1991) do tôi hướng dẫn.

Vào một ngày mùa hè năm 1999, D. A. đến gặp tôi, xin phép hỏi tôi cách chữa một ca bệnh khó. D. A. kể rằng, người bệnh là một phụ nữ sinh con lần đầu. Chị có bầu sữa tốt, nhưng vì núm vú bị thụt vào trong, nên cháu bé không bú được. Cảnh con thì bụng đói, mẹ lại thừa sữa, gây ra căng thẳng, khó chịu. D. A. đã dùng hết mọi hiểu biết của mình về bài thuốc, huyết châm, ứng dụng suốt mấy ngày liền, nhưng chưa đi tới thành công.

Thấy đây là một trường hợp khẩn cấp, tôi nói với D. A.: “Hãy về thuê người tìm tổ chim sẻ, moi lấy mười viên phân của nó, đưa đến đây, tôi sẽ hướng dẫn cách chế thuốc để chữa cho họ.” Hôm sau D. A. đến thưa lại, anh đã thuê người đi tìm, nhưng gặp phải toàn là tổ chim đã cũ. Người ta cho biết, những năm gần đây có nhiều người dùng súng hơi. Họ săn ngày, săn đêm, đến nỗi hầu như Hà Nội không còn chim sẻ nữa.

Tôi lại mách cho D. A., hãy ra chợ Bắc Qua, mua một con chim sẻ có sẵn trong lồng, họ thường bán cho người nuôi chim cảnh. D. A. đi mua ngay được một con chim đem về. Nhưng ngày hôm đó và cả ngày hôm sau, chim sẻ chỉ cho ra phân lỏng, nhão. Thì ra, chim này người bán hàng đã nuôi nó bằng giống sâu Trung Quốc. D. A. lại đến gặp tôi đứng gãi đầu, gãi tai than vãn. Thấy cảnh khó khăn của của D. A., tôi lấy giấy bút ra ghi tờ đơn độc vị: “Bạch đình hương - 5 đồng cân.” Tôi giao đơn thuốc cho D. A. và nói : “Hãy lên ngay hiệu Toàn Mỹ, 56 phố Lãn Ông để mua.” Tôi dặn thêm D. A.: “Khi có thuốc về, hãy loại bỏ viên tròn (là phân chim sẻ cái), chọn lấy những viên phân dài nhọn hai đầu (là phân chim sẻ đực), có nhiều màng màu trắng bám bên ngoài, dùng mới tốt. Lấy một chiếc panh, cặp viên thuốc, hơ bên cạnh ngọn nến (không hơ trên lửa), sấy cho viên thuốc nóng lên, không được hơ nóng quá. Thử vào tay mình để thấy chịu được, lúc ấy, hãy kịp thời cầm viên thuốc đưa lên, để ngang vào khe giữa hai môi cháu, dùng ngón tay đẩy lăn viên thuốc qua, lại, sang hai phía khoé mép của

cháu. Khi thấy cháu bé mím hai môi lại, thì ngay lập tức, bỏ thuốc đi, bảo người mẹ cho đầu vú vào miệng đứa trẻ. Đứa trẻ sẽ mút rất mạnh, chỉ trong giây lát núm vú người mẹ sẽ lồi hẳn ra, từ đó cháu bé sẽ bú được.”

Cuối tuần, D. A. đến khoe với tôi: “Em về mua được vị thuốc đó, em làm theo đúng lời thầy dặn, chữa cho người bệnh đã thành công. Tiếp theo bệnh nhân ấy, có hai bệnh nhân nữa cũng cùng cảnh ngộ, họ theo sự mách bảo nhau mà tìm đến, em đều chữa được cả.” Ngừng một vài giây, bỗng D. A. đột ngột hỏi tôi: “Lạ thật, em xin hỏi thầy, làm sao mà thầy biết được cách chữa bệnh bằng thuốc này?” Thấy câu hỏi của D. A. rất đáng buồn cười, nhưng lại rất thành thật, tôi nói với D. A.: “Đọc sách, chịu khó mà đọc sách. Tôi nhờ đọc sách mà biết được bài thuốc dùng Bạch đình hương chữa bệnh này. Tính từ đó đến ngày nay đã hơn 30 năm. Nếu nói về giá trị của nó, chỉ riêng công lưu trữ thông tin trong kho não, bảo quản cho thông tin không bị hư hỏng, anh cũng đã phải trả cho tôi một khoản kinh phí không nhỏ đâu.”

Tôi nhắc lại cho D. A. biết kinh nghiệm đọc sách của tôi: “Phải đọc nhiều, có khi quyển sách dày hàng mấy trăm trang, ta chỉ thu lượm được một hai bài. Nhưng ở hoàn cảnh nào đó, giá trị của nó, không nhỏ đâu.” Tôi nói thêm: “Ngoài ra phải thành thật học hỏi mọi người, mọi lúc, mọi nơi.” Tôi nhắc lại câu của người xưa đã dạy: “Cái mình chưa biết, trước mình đã có hàng vạn người biết; sau mình còn có hàng vạn người sẽ biết. Cái mình đã biết, trước mình đã có hàng vạn người biết; sau mình còn có hàng vạn người sẽ biết. Chỉ có điều là mình có biết là họ biết hay không.”

Tôi giải thích cho D. A. về vị Bạch đình hương như sau : Theo sách: “Dược tính chỉ nam”, Bạch đình hương còn có tên “Hoàng tước thi,” “Thanh đan,” “Tước tô.” Có sách lại viết: “Trông nó giống như cái nụ đình hương, màu trắng, nên gọi là Bạch đình hương.” Cách lấy chất bạch đình hương làm thuốc chữa bệnh bạch hầu là : Về mùa hanh khô, khi lấy được nhiều phân chim sẻ, đem bỏ vào rổ, sàng bỏ hết rơm rác. Kê một chiếc bàn gỗ (mặt bàn sơn véc ni nhẵn) ở chỗ nắng, nhưng khuất gió. Dùng khăn sạch, ướt, lau mặt bàn. Khi mặt bàn còn ẩm, đổ phân chim sẻ lên, dùng đũa đảo qua, đảo lại, mặt bàn ẩm sẽ hút hết chất màng trắng bám ngoài viên phân xuống. Khi thấy viên phân không còn màng trắng nữa, gạt hết viên phân đi. Đợi cho mặt bàn khô, phải bịt mũi, miệng bằng khẩu trang, tay cầm chổi lông mềm, nhẹ nhàng vun chất bột trắng gọn lại. Không được nói, thở lớn, hoặc dùng chổi mạnh tay, làm cho bột thuốc bay đi mất. Sau đó lấy nước cơm rây lên bột thuốc, trộn đều, làm thành viên, nhỏ như hạt vừng. Đem thuốc phơi thật khô, cho vào lọ, nút kín để dành. Khi có bệnh nhân bạch hầu, lấy 1 đến 3 viên, hoà với một thìa nước, đổ cho uống, lập tức màng giả ở họng bong ra, người bệnh sẽ thở được, bệnh sẽ khỏi dần.

Hôm tôi nói chuyện với D. A. về cách chữa bệnh nướu vú thụt vào trong, con nhỏ không bú được, bằng dùng thuốc phân chim sẻ, lúc đó có chị Tr. Th. H., cán bộ trường Q. t. Hà Nội cùng nghe. Sau đó ít lâu, chị H. cũng đã mách cho người bạn gái của mình làm theo như lời chị dặn, chị bạn ấy đã tự chữa khỏi bệnh cho mình. Gia đình chị bạn vô cùng cảm ơn chị H. và khen chị H. giỏi nghề Đông y. Chị H. kể lại chuyện này với tôi một cách rất vui vẻ và nói: “Không có thầy, làm sao mà em biết được.”